

Số: 995/2020/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 20 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 605/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Nguyễn Phương T, sinh năm 1985; địa chỉ: Số X, Tổ Y, Khu phố H, đường T, phường N, Quận M, Thành phố H.

Bị đơn: Anh Lê Thành P, sinh năm 1979; địa chỉ: Số X đường L, Phường Y, quận G, Thành phố H.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Nguyễn Phương T và anh Lê Thành P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận chị Lê Nguyễn Phương T và anh Lê Thành P thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 03, Quyền số 01/2010 ngày 04/01/2010 của Ủy ban nhân dân phường T, thành phố P, tỉnh G hết hiệu lực.

- Về con chung: Chị Lê Nguyễn Phương T là người trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung tên là Lê Khả N, sinh ngày 20/10/2009 và Lê

Diên P, sinh ngày 07/11/2011. Anh Lê Thành P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 6.000.000 đồng (Mỗi trẻ 3.000.000 đồng/tháng).

Thi hành tại Chi cục thi hành án có thẩm quyền kể từ tháng 8/2020 cho đến khi hai trẻ lần lượt đủ 18 tuổi.

Kể từ khi chị Lê Nguyễn Phương T có đơn yêu cầu thi hành án, anh Lê Thành P chưa thi hành khoản tiền cấp dưỡng nêu trên thì hàng tháng anh Lê Thành P còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành tương ứng với thời gian chậm thi hành, lãi suất phát sinh do chậm thi hành được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Anh Lê Thành P có quyền, nghĩa vụ thăm nom mà không ai được cản trở, tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Trên cơ sở lợi ích của con, cha, mẹ, người thân thích; cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi cần thiết đương sự có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí Tòa án: Án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) do chị Lê Nguyễn Phương T tự nguyện chịu, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) chị Lê Nguyễn Phương T đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0026213 ngày 28/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp. Chị Lê Nguyễn Phương T đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Nhung